

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 14 tháng 01 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Văn Nhất

2. Bà Nguyễn Thị Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang tham gia phiên tòa: Ông Vũ Thanh Tùng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 14 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 209/2020/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 212/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2020/HSST – QĐ ngày 23 tháng 12 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 54/2020/HSST – QĐ ngày 31 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Ngọc H**, sinh năm 2001; Tên gọi khác: Không; Tại: Bắc Giang. Giới tính: Nam. Nơi cư trú: thôn T, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Công nhân. Văn hóa: 9/12. Con ông: Dương Văn Kh, sinh năm 1973 và bà: Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1974. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba. Vợ, con: Chưa có

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại

(Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Ông Vũ Văn H, sinh năm 1971 (Đã chết)

Trú tại: thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang

** Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Ông Vũ Văn Ch, sinh năm 1944 (Vắng mặt)

2. Bà Hà Thị Nh, sinh năm 1941 (Vắng mặt)

3. Bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

4. Chị Vũ Thị Ph, sinh năm 2001 (Vắng mặt)

5. Cháu , sinh năm 2007

Người đại diện hợp pháp của cháu Vũ Việt A: Bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang

6. Chị Vũ Thị H, sinh năm 1992 (Vắng mặt)

7. Chị Vũ Thị H, sinh năm 1995 (Vắng mặt)

Cùng trú tại: thôn M, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

Người đại diện theo ủy quyền của ông Vũ Văn Ch, bà Hà Thị Nh, bà Phạm Thị Ch và chị Vũ Thị H: chị Vũ Thị H, sinh năm 1992. Trú tại: thôn M, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (theo văn bản ủy quyền ngày 21/10/2020 và ngày 10/12/2020) (Vắng mặt)

2.3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang

Người đại diện theo ủy quyền của bà Ch: chị Vũ Thị H, sinh năm. Trú tại: thôn M, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang (theo văn bản ủy quyền ngày 10/12/2020) (Vắng mặt)

- Anh Dương Văn D, sinh năm 2002 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Đông Lai, xã Song Vân, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang

2.4. Người chứng kiến:

- Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1973 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Số 1375, đường quốc lộ 17, tổ 4, khu 34, xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

- Anh Dương Đức T, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: khu 34, xã S, thành phố Bắc G, tỉnh Bắc Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 35 phút ngày 25/7/2020, , sinh năm 2001, trú tại thôn Tè, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 296.15 chở theo anh Dương Văn D, sinh năm 2002, trú tại thôn Đ, xã S, huyện T, tỉnh Bắc Giang đi trên Quốc lộ 17 hướng từ huyện Tân Yên đi thành phố Bắc Giang (H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định). Khi đi đến ngã tư giao cắt giữa Quốc lộ 17 với đường Thân Khuê và đường vào thôn Nam Tiến thuộc địa phận xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang thì đèn tín hiệu giao thông đang báo đèn đỏ, H không dừng xe lại mà tiếp tục điều khiển xe vượt đèn đỏ. Do điều khiển xe vượt đèn đỏ và không làm chủ tốc độ, xe mô tô do H điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 117.95 do ông Vũ Văn H, sinh năm 1971, trú

tại thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang điều khiển, chở vợ là Phạm Thị Ch, sinh năm 1969 ngồi sau đang đi trong khu vực ngã tư hướng từ trái qua phải theo chiều đi của H. Hậu quả làm 2 xe mô tô bị đổ, ông H, bà Ch ngã ra đường. Ông H bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang sau đó chuyển Bệnh viện Việt Đức, thành phố Hà Nội điều trị đến ngày 10/8/2020 thì tử vong.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ dữ liệu camera giám sát, khám nghiệm phương tiện, khám nghiệm tử thi và trưng cầu giám định. Kết quả cụ thể như sau:

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

- Hiện trường vụ tai nạn xảy ra tại ngã 4 giao nhau giữa Quốc lộ 17 với đường Thân Khuê và đường vào thôn Nam Tiến thuộc địa phận xã S, thành phố B. Đây là ngã tư giao cắt cùng mức, có hệ thống đèn tín hiệu xanh - vàng - đỏ còn hoạt động. Quốc lộ 17 là đường ưu tiên có hệ thống biển cảnh báo nguy hiểm số w207a, mặt đường trải nhựa bằng, phẳng, rộng 11m; đường Thân Khuê trải nhựa phẳng, rộng 7,5m; đường vào thôn Nam Tiến trải bê tông phẳng, rộng 4,5m. Phải trái Quốc lộ 17 được tính theo chiều từ huyện Tân Yên đi thành phố Bắc Giang. Ký hiệu: Vị trí (1): Xe mô tô biển số 98H1 - 296.15; Vị trí (2): Xe mô tô biển số 98B1 - 117.95; Vị trí (3): Vết màu nâu đỏ; Vị trí (4), (5): Vết cày xước;

- Xe mô tô 98H1 - 296.15 đổ nghiêng phải trên vỉa hè, đầu xe chéch hướng Bắc, đuôi xe chéch hướng Nam, tâm trục bánh trước cách mép đường phải 1,25m, cách cột đèn đường trên vỉa hè giữa số nhà 1375 và 1377 là 1,05m, tâm trục bánh sau cách mép đường phải 1,55m.

- Xe mô tô 98B1 - 117.95 đổ nghiêng phải trên mặt đường, đầu xe chéch hướng Đông Bắc, tâm trục bánh trước cách mép đường phải 2,05m, cách mép đường trái vào thôn Nam Tiến là 2,2m, tâm trục bánh sau cách mép đường phải 1,2m, cách tâm trục bánh trước xe mô tô 98H1 - 296.15 là 2,8m.

- Dầu vết màu nâu đỏ (nghi máu) trên mặt đường, ký hiệu số 3, kích thước (0,1 x 0,05)m, tâm vết cách tâm trục bánh sau xe mô tô 98B1 - 117.95 là 1,75m, cách mép đường phải 1,3m.

- Dầu vết cày xước mặt đường, đứt quãng, ký hiệu số 4, hướng Bắc - Nam, dài 3,3m, điểm đầu vết cách mép đường phải 0,3m, điểm cuối vết kết thúc tại vị trí xe mô tô 98H1 - 296.15 đổ.

- Dầu vết cày xước mặt đường, đứt quãng, ký hiệu số 5, hướng Bắc - Nam, dài 2,45m, điểm đầu vết cách điểm đầu dầu vết cày xước ký hiệu số 4 là 2,55m, cách mép đường phải 0,2m, cách mép đường trái vào thôn Nam Tiến 0,2m, điểm cuối vết kết thúc tại vị trí xe mô tô 98B1 - 117.95 đổ.

*** Kết quả khám nghiệm xe mô tô 98H1 - 296.15, màu sơn đen do Dương Ngọc H điều khiển:**

- Mặt trên chấn bunn bánh trước có vết nứt vỡ, mài sát sơn nhựa, bầm dính chất màu trắng, đỏ (nghi sơn), hướng từ trước ra sau, kích thước (24 x 12) cm, tâm vết cách đất 51cm.

- Ốp kim loại đầu ốc vít bên trái giảm sóc trước bẹp méo, mài sát kim loại, dính chất màu đen, kích thước (05 x 03)cm, tâm vết cách đất 28cm.

*** Kết quả khám nghiệm xe mô tô 98B1 - 117.95, màu sơn đen - bạc - đỏ do ông Vũ Văn H điều khiển:**

- Cánh yếm phải có vết vỡ khuyết, kích thước (34 x 16) cm, bề mặt có vết mài sát sơn nhựa, dính chất màu đen (nghi sơn), kích thước (06 x 4,5) cm, điểm thấp nhất cách đất 60cm.

- Mặt ngoài bên phải ốp nhựa bu gi (vị trí trong cánh yếm phải) có vết mài sát nhựa, dính chất màu đỏ, kích thước (01 x 0,5) cm, tâm vết cách đất 28cm.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi ông Vũ Văn H:**

- Vùng trán, đỉnh, chẩm, thái dương phải có vết mổ đã khâu dài 34cm, diện khuyết xương sọ dưới vết mổ kích thước (15x10) cm. Vùng chẩm phải có vết chọt da đóng vẩy khô kích thước (4x3) cm. Hai mắt nhắm tự nhiên, đồng tử giãn. Mũi, miệng, hai tai khô. Không thấy dấu vết thương tích. Cổ: Chắc. Trước cổ có vết mổ đặt nội khí quản kích thước (2x0,3) cm.

- Vùng ngực, bụng, lưng, mông: Không thấy dấu vết thương tích. Tay phải không thấy dấu vết thương tích. Tay trái không thấy dấu vết thương tích. Chân phải không thấy dấu vết thương tích. Chân trái không thấy dấu vết thương tích.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 4058/20/GDPY ngày 14/8/2020 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Nguyên nhân chết của ông Vũ Văn H: Chết do chấn thương sọ não, vỡ xương sọ, tụ máu, chảy máu nội sọ.

Tại phiếu kết quả xét nghiệm hóa sinh của Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang đối với mẫu máu của ông Vũ Văn H (nhận mẫu 21 giờ 40 phút ngày 25/7/2020), nồng độ cồn trong máu đo được là 102.3 mg/dl.

Tại bản kết luận giám định số 1443/KL-KTHS ngày 06/10/2020, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“1. Dấu vết nứt vỡ, mài sát sơn nhựa, kim loại, dính chất màu trắng - đỏ tại chấn bunn bánh trước, ốp kim loại đầu ốc vít giảm sóc trước bên trái của xe mô tô 98H1 - 296.15 được hình thành do va chạm với dấu vết vỡ, mài sát sơn nhựa, dính chất màu đen tại cánh yếm phải, bên phải ốp nhựa bu gi của xe mô tô 98B1 - 117.95 tạo nên là phù hợp.

Chiều hướng khi va chạm 2 phương tiện ở tư thế chuyển động đứng: xe mô tô 98H1 - 296.15 chuyển động thẳng, xe mô tô 98B1 - 117.95 chuyển động ngang từ trái sang phải theo hướng chuyển động của xe mô tô 98H1 - 296.15.

2. Vị trí va chạm giữa xe mô tô 98H1 - 296.15 với xe mô tô 98B1 - 117.95 ở phía trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 4, số 5, thuộc ngã 4

giao nhau giữa đường Quốc lộ 17 đường Thân Khuê – đường vào thôn Nam Tiến.

3. Dấu vết cày xước ký hiệu số 4 được hình thành do quá trình sau khi va chạm xe mô tô 98H1 - 296.15 đổ nghiêng phải, văng rê trên mặt đường và vỉa hè tạo nên là phù hợp.

Dấu vết cày xước ký hiệu số 5 được hình thành do quá trình sau khi va chạm xe mô tô 98B1 - 117.95 đổ nghiêng phải, văng rê trên mặt đường tạo nên là phù hợp.

4. Không đủ điều kiện để xác định tốc độ của 2 phương tiện khi xảy ra tai nạn”.

Quá trình điều tra, Dương Ngọc H đã tự nguyện bồi thường số tiền 90.000.000 đồng cho gia đình ông Vũ Văn H. Đến nay đại diện hợp pháp của người bị hại là chị Vũ Thị H không yêu cầu bồi thường gì khác và có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Dương Ngọc H.

Đối với bà Phạm Thị Ch khi xảy ra tai nạn bị thương tích nhẹ từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Đối với anh Dương Văn D khi xảy ra tai nạn không bị thương tích gì và không có yêu cầu đề nghị gì.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 296.15 đăng ký chính chủ Dương Ngọc H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Dương Ngọc H. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1 - 117.95, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Vũ Thị H.

Quá trình điều tra, bị cáo Dương Ngọc H đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại Bản cáo trạng số 211/CT-VKS ngày 27 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang đã truy tố bị cáo Dương Ngọc H về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Dương Ngọc H khai nhận nội dung diễn biến sự việc như bản Cáo trạng nêu là đúng, Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng tội, không oan sai. Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt nhẹ nhất. Về phần trách nhiệm dân sự, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại 90.000.000 đồng.

Hội đồng xét xử công bố lời khai của những người tham gia tố tụng được triệu tập nhưng vắng mặt tại phiên tòa và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Bị cáo nhất trí và không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Dương Ngọc H từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 90.000.000 đồng, gia đình bị hại đã có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác.

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người chứng kiến, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, Biên bản khám nghiệm tử thi, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định và các tài liệu khác đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 35 phút ngày 25/7/2020, bị cáo Dương Ngọc H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 296.15 đi trên Quốc lộ 17 hướng từ huyện Tân Yên đi thành phố Bắc Giang. Khi đi đến ngã tư giao cắt giữa Quốc lộ 17 với đường Thân Khuê và đường vào thôn Nam Tiến thuộc địa phận xã S, thành phố B, tỉnh Bắc Giang, do vượt đèn đỏ và không làm chủ tốc độ (vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ, khoản 3 Điều 5 Thông tư số 31/2019/TT- BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ Giao thông Vận tải), xe mô tô do H điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 98B1- 117.95 do ông Vũ Văn H, sinh năm 1971, trú tại thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang điều khiển đi trong khu vực ngã tư. Hậu quả làm ông H bị tử vong. Bản thân Dương Ngọc H không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm những quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác được

pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội. Do vậy cần phải xử nghiêm bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đảm bảo tính giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội này.

[4] Xét về mức độ lỗi thì thấy: Bị cáo điều khiển phương tiện tham gia giao thông không có giấy phép lái xe, không tuân thủ các quy tắc về an toàn giao thông đường bộ, đã vi phạm vào khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ năm 2008. Như vậy, hành vi của bị cáo Dương Ngọc H đã phạm vào tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên, trong vụ án này có một phần lỗi của bị hại khi tham gia giao thông nồng độ cồn trong máu là 102.3 Mg/dl đã vi phạm khoản 8, khoản 9 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ. Do vậy cần xem xét mức độ lỗi của bị hại để quyết định hình phạt đối với bị cáo cho phù hợp.

[5] Xét về nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

6] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo phải không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo Dương Ngọc H có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố là phù hợp với quy định của pháp luật và cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại. Đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bồi thường gì khác, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

[9] Đối với bà Phạm Thị Ch khi xảy ra tai nạn bị thương tích nhẹ từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu bồi thường gì về dân sự. Đối với anh Dương Văn D khi xảy ra tai nạn không bị thương tích gì và không có yêu cầu đề nghị gì.

[10] Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98H1- 296.15 đăng ký Chh chủ Dương Ngọc H, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo Dương Ngọc H. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 98B1 - 117.95, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Vũ Thị H.

[12] Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều

tra. Việc vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không ảnh hưởng đến việc xét xử cho nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Dương Ngọc H phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc H 32 (Ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Thu Hà

Số:/2021/TB-TA

Bắc Giang, ngày 21 tháng 01 năm 2021

**THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN**

Căn cứ vào các Điều 45, Điều 260, Điều 261 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xét thấy: Bản án số 03/2021/HS-ST ngày 14/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang có nhầm lẫn cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Tại trang 2 dòng thứ 9 từ trên xuống có ghi: “Phạm Thị Ch và chị Vũ Thị H: chị Vũ Thị H, sinh năm 1992...”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “Phạm Thị Ch, chị Vũ Thị H và chị Vũ Thị Ph: chị Vũ Thị H, sinh năm 1992...”

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bắc Giang
- VKSND thành phố Bắc Giang;
- Công an thành phố Bắc Giang;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS TP Bắc Giang;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Thu Hà